

Số: 644 /BC-GDDT

Quận 12, ngày 26 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO TỔNG KẾT
Năm học 2022 - 2023

Căn cứ Công văn số 3159/SGDDT-GDTH ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Công văn số 897/GDDT-TH ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2022 - 2023.

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học, năm học 2022 - 2023 như sau:

I. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Tính đến thời điểm cuối năm học 2022 - 2023, toàn quận có 27 trường tiểu học, trong đó có 23 trường công lập và 4 trường ngoài công lập với tổng số lớp là 1060 lớp và 47753 học sinh. Có 18/27 trường tổ chức học 2 buổi/ngày (tỉ lệ 66,7%) với 13082/47753 học sinh (tỉ lệ 27,4%). Sĩ số bình quân học sinh/lớp là 45,1.

- Tỉ lệ học 2 buổi/ngày của học sinh lớp 1, 2, 3 chưa đáp ứng chương trình GDPT 2018 (8021/28318 học sinh đạt tỉ lệ 28,3%).

- Một số khó khăn hạn chế và nguyên nhân: Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp luôn được quan tâm đầu tư xây dựng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn quận, do các dự án xây dựng trường học gặp khó khăn, dân số tăng nhanh cơ học. Sĩ số bình quân học sinh lớp cao (tiểu học 45,1 HS/lớp) và số học sinh học 2 buổi/ngày thấp, ảnh hưởng việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Giải pháp:

+ Giải pháp cho các đơn vị chưa thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: Tổ chức dạy học trái buổi và dạy học trên 5 buổi/tuần (17/27 đơn vị tổ chức dạy học trên 5 buổi/tuần). Thông qua hình thức tổ chức dạy học này, tất cả các trường đều đảm bảo thực hiện đầy đủ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3.

+ Tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường lớp, tham mưu thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục nhằm tăng tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ngày.

2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực trạng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Thực hiện xây dựng kế hoạch trường lớp năm học 2023 – 2024 theo định biên được giao, đảm bảo đủ giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 lớp 4; Tổ chức tốt đảm bảo yêu cầu 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng đại trà CTGDPT 2018 lớp 4 để đủ điều kiện giảng dạy.

- Năm học 2022 - 2023, cấp tiểu học ngành giáo dục Quận 12 có 74 cán bộ quản lý; 1445 giáo viên.

- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Căn cứ số lớp và số giáo viên dự kiến năm học 2023 – 2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với phòng Nội vụ tiếp tục rà soát và tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực tuyển viên chức năm 2023 (giáo viên nhiều môn và giáo viên bộ môn) nhằm đảm bảo đủ số lượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục.

* Nguyên nhân thừa, thiếu GV:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân quận đều có kế hoạch tuyển dụng mới đội ngũ giáo viên, nhân viên để đáp ứng đủ số lượng và loại hình giảng dạy và vị trí việc làm tại các đơn vị trường học. Tuy nhiên, số lượng giáo viên đăng ký dự tuyển không đạt chỉ tiêu tuyển dụng. Đặc biệt là giáo viên bộ môn.

* Giải pháp:

- Tiếp tục rà soát đội ngũ cán bộ, viên chức bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu để đào tạo giáo viên dạy các môn học, nhất là các môn: Giáo dục nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất, Tin học và Công nghệ ở cấp tiểu học, để bảo đảm có đủ giáo viên phù hợp với môn học và các hoạt động giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; bổ sung giáo viên các môn học còn thiếu.

- Đẩy mạnh việc thực hiện việc tập huấn giáo viên theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục tập huấn bồi dưỡng CBQL, giáo viên các Mô-đun tiếp theo của CTGDPT 2018. Đưa nội dung tự học tập, tự nghiên cứu của Cán bộ, giáo viên về CTGDPT 2018 vào đánh giá Bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo đội ngũ giáo viên cốt cán của các trường trong việc đưa nội dung học thông qua chơi vào bài dạy; đổi mới mục tiêu, nội dung và hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hoạt động nghiên cứu bài học.

b) Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- 100% giáo viên được tập huấn bồi dưỡng Sách Giáo khoa lớp 3 CT GDPT mới, đạt trình độ đào tạo đáp ứng giảng dạy Chương trình GDPT 2018.

- 100% CBQL, GV tham gia bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4.

- Tổng số CBQL, GV chưa hoàn thành: không

- Nguyên nhân (nếu có CBQL, GV chưa hoàn thành): không

- Giải pháp (nếu có CBQL, GV chưa hoàn thành): không

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu

a) Cơ sở vật chất

** Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3*

- Tỷ lệ phòng học/ lớp: 0.65
- Sĩ số học sinh/lớp: 45,1 học sinh/lớp.
- Số phòng tin học trên toàn địa bàn quận là 35 phòng, đáp ứng được việc dạy Tin học lớp 3 ở các trường.
- Còn 01 đơn vị là trường TH Hồ Văn Thanh đã có phòng máy nhưng còn thiếu máy tính cho học sinh học lớp 3 theo chương trình GDPT 2018.
- Nguyên nhân: Do thành phố có văn bản chỉ đạo các trường mua sắm tập trung
- Giải pháp: Phòng Giáo dục chỉ đạo trường TH Nguyễn Khuyến cho trường TH Hồ Văn Thanh mượn phòng máy để học sinh học tạm trong thời gian chờ máy tính về đến trường.

b) Trang thiết bị dạy học

- 100% các trường tiểu học đảm bảo có đầy đủ thiết bị dạy học theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Phòng GD&ĐT thường xuyên kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học hiện có của các đơn vị để lập kế hoạch sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những thiết bị dạy học cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học của các trường trên địa bàn quận.

- 100% các trường giáo viên và học sinh các khối lớp đều có sách giáo khoa và vở bài tập để giảng dạy và học tập.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao ở khu vực đô thị. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

c) Học liệu

- Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, rà soát việc sử dụng tài liệu tham khảo cho các môn học trong nhà trường theo Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 643/CT-

BGDĐT ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông và công văn số 2253/SGDĐT-VP ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT, ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT trong quá trình cung ứng SGK hỗ trợ phụ huynh học sinh. Từ đó, có định hướng việc lựa chọn, sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ, phần mềm,... phù hợp, đáp ứng định hướng phát triển năng lực theo định hướng CTGDPT 2018 của Bộ GDĐT đã được Sở GDĐT thẩm định.

- Các trường trang bị đầy đủ cho cán bộ quản lý, giáo viên sách giáo khoa, sách giáo viên và các tài liệu tham khảo phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy. 100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa cho năm học 2022 – 2023.

- 100% trường thực hiện cập nhật các bài giảng, giáo án điện tử lên học liệu của cổng thông tin của trường và trang K12online để giáo viên và học sinh có thể tham khảo.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

* Thuận lợi:

- 100% các trường tiểu học đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo các chỉ đạo chuyên môn các cấp đối với lớp 1, 2, 3: Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh từ năm học 2017-2018; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành về quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với lớp 1, 2, 3; Công văn số 3445/GDĐT-TH ngày 26/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận và sự ủng hộ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 có trình độ đào tạo chuẩn, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, trình độ chuyên môn vững vàng.

- 100% giáo viên dạy lớp 1, lớp 2 và lớp 3 được tập huấn đầy đủ nội dung chương trình sách giáo khoa, kỹ thuật, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Các nhà trường có đủ điều kiện dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Các trường luôn bảo đảm cơ sở vật chất nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học: phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh xanh, sạch, đẹp đảm bảo đủ điều kiện thực hiện theo quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và những năm tiếp theo.

- Bố trí giáo viên dạy nhiều môn lớp 1, 2, 3 và giáo viên bộ môn đã hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa, bồi dưỡng để tham gia dạy lớp 1, 2, 3.

- 100% giáo viên thực hiện việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

** Khó khăn:*

- Chưa đảm bảo đảm tỷ lệ phòng, tỷ lệ giáo viên và sĩ số học sinh/lớp đúng theo quy định để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng.

- Chưa đảm bảo 100% học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được học 2 buổi/ngày.

- Giáo viên bộ môn chưa đảm bảo đủ để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

** Nguyên nhân:*

- Chưa kéo giảm được sĩ số học sinh ở các trường Tiểu học do việc tăng dân số cơ học và tập trung nhiều khu công nghiệp nên dân cư từ nhiều địa phương đến sinh sống dẫn đến sĩ số học sinh/lớp ở các trường đông.

- Nhiều trường chưa tuyển dụng đủ biên chế giáo viên dạy bộ môn theo quy định do không có giáo viên đăng ký dự tuyển.

** Giải pháp:*

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân quận đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào sử dụng các công trình trường học trong năm 2023 và những năm tiếp theo để giảm áp lực sĩ số học sinh/ lớp tại các địa bàn đông dân cư.

- Các trường tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng viên chức theo tình hình trường, lớp và chỉ tiêu được trong năm 2023.

2. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã duyệt kế hoạch giáo dục năm học của 27/27 trường tiểu học năm học 2022-2023.

- 100% các trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% các trường chủ động chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên dạy lớp 1, 2, và lớp 3 xây dựng kế hoạch dạy học từng môn học phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở giáo viên chủ động, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình, sách giáo khoa theo CTGDPT 2018.

3. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hội nhập quốc tế, trường đạt kiểm định chất lượng

Tiếp tục thực hiện Đề án Trường tiểu học tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế giai đoạn 2017 - 2022 tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu và tiếp tục

thực hiện lộ trình từ năm 2022 theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tiếp tục giữ vững các tiêu chuẩn, tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến), phấn đấu 90% các trường tiểu học đã đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Đăng kí đánh giá ngoài kiểm định và tái kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 năm học 2022 – 2023 tại 05 trường: TH Quới Xuân, TH Nguyễn Thị Định, TH Thuận Kiều, TH Nguyễn Thái Bình, TH Võ Văn Tần.

Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đồng bộ hiệu quả, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thu thập, quản lí số liệu về phổ cập giáo dục tiểu học.

Hoàn thành việc kiểm tra công tác PCGDĐĐT tại các phường; tỉ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp Một đạt 100%. Cụ thể:

- Phổ cập giáo dục tiểu học (từ 6 đến 14 tuổi đang học tiểu học): Tổng số trẻ phải phổ cập 72.000 học sinh, đang học tiểu học 42.234 học sinh, tỷ lệ học sinh đang học tiểu học 100% (số học sinh còn lại đã hoàn thành chương trình tiểu học).

- Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi (11 tuổi): Tổng số trẻ 11 tuổi là 7.856 học sinh, tổng số miễn giảm là 24 trẻ, tổng số trẻ hoàn thành chương trình bậc tiểu học 7.664 học sinh, tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành bậc tiểu học đúng độ tuổi 97,85%.

- Phổ cập độ tuổi 14 tuổi hoàn thành chương trình bậc tiểu học: Tổng số trẻ 14 tuổi là: 7.821 học sinh, tổng số miễn giảm là 18, tổng số trẻ hoàn thành bậc tiểu học 7.802 tỷ lệ 99,99%.

- Phổ cập độ tuổi 11 đến 14 tuổi hoàn thành chương trình bậc tiểu học: Tổng số trẻ 11 đến 14 tuổi là: 30.041 học sinh, tổng số miễn giảm là 75 trẻ, tổng số hoàn thành bậc tiểu học 29.766 học sinh, tỷ lệ trẻ 11 đến 14 tuổi hoàn thành chương trình bậc tiểu học 99,33%.

Các trường đã xây dựng và đang thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục xây dựng và thực hiện lộ trình trường tiên tiến hội nhập tại trường Tiểu học Võ Thị Sáu. Thực hiện báo cáo tự đánh giá về kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài.

4. Kết quả thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

- 100% giáo viên lớp 1, lớp 2, lớp 3 thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 CV 2345; tổ chức hoạt động dạy học linh hoạt, sáng tạo, đa dạng theo tính chất bài học, đặc điểm môn học, hoạt động giáo dục và phù hợp đối tượng học sinh và có điều chỉnh sau bài dạy. Thiết kế kế hoạch bài dạy khoa học, thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

- 100% các trường thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PPBTNB) theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hợp tổ chuyên môn xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PPBTNB; giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

- Giáo viên thường xuyên lồng ghép *Học thông qua Chơi* trong tổ chức hoạt động dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức các tiết chuyên đề vận dụng “Học thông qua chơi”, kỹ thuật “Lớp học đảo ngược” cho cán bộ quản lý và giáo viên các trường trong quận có điều kiện trao đổi học tập kinh nghiệm.

- Các trường tiểu học đã tham gia khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 đầy đủ theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức khảo sát năng lực học sinh lớp 3 năm học 2022 – 2023. Đây là cơ sở đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức các chuyên đề: Chuyên đề “Lớp học đảo ngược”; Chuyên đề “Học Tiếng Việt thông qua chơi”; Chuyên đề: Tiết học Tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018 đồng giảng với giáo viên người nước ngoài; Dạy học môn Toán lớp Ba theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh; Dạy học môn Hoạt động trải nghiệm lớp Ba theo hướng phát triển năng lực học sinh; Tiết học tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018; Dạy học môn Mỹ Thuật lớp 3 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; Dạy học môn Âm nhạc lớp 3 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; Dạy và học tiếng Anh lớp 3 CTGDPT 2018 theo phương pháp dạy học theo trạm ở lớp 3 theo CTGDPT 2018 để giáo viên hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, nâng cao hiệu quả dạy và học các môn học trong nhà trường;

- Bộ phận chuyên môn phòng Giáo dục và Đào tạo và mạng lưới chuyên môn các môn học thường xuyên dự giờ, thăm lớp, rà soát việc thực hiện nội dung các chuyên đề chuyên môn của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra với tinh thần góp ý, không hướng đến việc kiểm tra, đánh giá, nhằm nắm vững tình hình thực tế, từ đó có những hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn phù hợp và kịp thời đến các trường và giáo viên

- 100% giáo viên chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá đã được tập huấn; không bám sát sách giáo viên một cách máy móc, rập khuôn; cập nhật các nội dung giáo dục hiện đại, yếu tố thời sự.

- 100% các trường thực hiện việc đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất,...Thực hiện tốt việc đánh giá thường xuyên học sinh dưới nhiều hình thức khác nhau. Tăng cường việc ghi lời nhận xét chi tiết giúp học sinh học tập tự tin, biết được các mặt còn yếu kém để sửa chữa và phát huy những ưu điểm, sáng tạo của các em.

- Các đơn vị thực hiện ra đề kiểm tra định kì theo các văn bản hướng dẫn. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy

định trước khi làm đề kiểm tra. Trong đó, nội dung ma trận vừa đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định, vừa có nội dung phát triển năng lực học tập của học sinh ở các câu vận dụng và vận dụng phản hồi. Ma trận đề đảm bảo tốt việc phân hóa đối tượng học sinh.

- Tất cả các trường tiểu học đều chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2020 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

** Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp:*

- Do sĩ số lớp học đông nên việc tổ chức, vận dụng các phương, kỹ thuật dạy học tích cực chưa được phát huy hiệu quả tối đa. Giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về ứng dụng công nghệ thông tin nên việc tìm kiếm các dữ liệu phục vụ cho tiết dạy còn hạn chế.

- Đa số học sinh là dân nhập cư, nhiều phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Tiếp tục chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn về vật chất và tinh thần để các em có điều kiện tốt nhất trong học tập, hạn chế thấp nhất tỷ lệ nghỉ bỏ học.

b) Đối với lớp 4 và lớp 5

- Tất cả các trường đều đảm bảo thực hiện nghiêm túc các công văn chỉ đạo: công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- 100% các trường thực hiện nghiêm túc và có chất lượng công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 và công văn số 3445/GDĐT-TH ngày 26/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- 100% các trường tiếp tục thực hiện công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 nhằm đảm bảo đầy đủ các kiến thức và kỹ năng cơ bản.

c) Báo cáo công tác nhận xét đề kiểm tra định kỳ của các trường tiểu học

** Báo cáo công tác nhận xét đề kiểm tra định kỳ*

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 tổ chức tập huấn ra đề kiểm tra định kỳ đối với lớp 1, 2, 3 cho tất cả các trường tiểu học trên địa bàn quận.

- 100% các trường thực hiện nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, tập trung đánh giá năng lực của học sinh; cải tiến việc thực hiện ma trận đề để nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, đảm bảo các mức độ theo quy định.

- 100% các trường thực hiện tốt việc đổi mới kiểm tra, đánh giá học tập của học sinh theo quy định, đảm bảo các nguyên tắc: căn cứ vào yêu cầu cần đạt (lớp 1, 2, 3) và chuẩn kiến thức, kỹ năng (lớp 4, 5); coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện; đảm bảo tính phân hóa theo đối tượng học sinh; động viên, khuyến khích, nhẹ nhàng, không gây áp lực trong đánh giá.

- 100% các trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ cho học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định về đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- 100% các trường thực hiện xây dựng đề, thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng được học; hình thức câu hỏi đa dạng, tính bảo mật cao, khâu in và bảo mật đề kiểm tra đúng quy định.

- 100% các trường thực hiện tổ chức kiểm tra định kỳ nghiêm túc, đúng tiến độ, nhẹ nhàng, đánh giá kết quả học tập của học sinh chặt chẽ đảm bảo khách quan, không căng thẳng, có chất lượng. Đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, công bằng nhằm phản ánh đúng thực chất kết quả học tập của học sinh, không tạo áp lực kiểm tra định kỳ đối với học sinh, chỉ xem như một hoạt động đánh giá thông thường hằng ngày dành cho các em.

* Một số trường thực hiện tốt: TH Võ Thị Sáu, TH Trương Định, TH Nguyễn Thị Định, TH Võ Thị Thừa, TH Phạm Văn Chiêu, TH Kim Đồng, TH Nguyễn Du, TH Thuận Kiều, TH Nguyễn Khuyến, TH Trần Quang Cơ, TH Lý Tự Trọng, TH Quang Trung, TH Nguyễn An Khương.

d) Dạy học Ngoại ngữ và Tin học

Dạy học Ngoại ngữ:

*** Tiếng Anh**

- Đối với lớp 1, lớp 2: Tất cả các đơn vị đều triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT và Công văn 1529/SGDĐT ngày 16/5/2022 của Sở GDĐT về tổ chức dạy môn tiếng Anh và Tin học cấp tiểu học theo CTGDPT 2018; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học từ lớp 3. Tiếp

tục triển khai Chương trình Tiếng Anh theo Đề án của Thành phố và Dạy học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam (Tiếng Anh Tích hợp);

- Đối với lớp 3: tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với lớp 4, lớp 5: Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5). Tất cả các đơn vị đều đề ra được các giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Kế hoạch số 1228/KH-GDĐT-TH ngày 29/11/2022 về tổ chức Hội thi tiếng Anh cấp Quận chủ đề "Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch sử Việt Nam" (Vietnamese HistoryMusical Theater Contest) cấp tiểu học năm học 2022 – 2023.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ với bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- 100% các trường tích cực vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào giảng dạy môn tiếng Anh. Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nghiêm túc công tác quản lý đối với giáo viên bản ngữ, giáo viên tiếng Anh diện hợp đồng (100% các trường có giáo viên nước ngoài giảng dạy thực hiện đúng quy định về quản lý hồ sơ giáo viên bản ngữ, danh sách giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy tại các trường có tên trong danh sách do Sở GD&ĐT thẩm định); tăng cường công tác chỉ đạo tổ chức các hoạt động chuyên môn giữa giáo viên Tiếng Anh và giáo viên bản ngữ; quản lý chặt chẽ việc phối hợp với các Trung tâm cung ứng.

* Dạy học các ngoại ngữ khác: không có

Dạy học Tin học:

- Chỉ đạo các trường tiểu học xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện đề án Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của SGDĐT về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho CBQL và GV năm 2021; tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, 100% học sinh lớp 3 được học tin học; tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006.

- Các trường tiến hành triển khai việc đổi mới phương pháp giảng dạy bộ môn Tin học. Tổ chức giảng dạy chương trình Tin học theo tài liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo có kết hợp tài liệu mới đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định và cho phép. Giáo viên tin học chịu khó tìm tòi, nghiên cứu để vận dụng có hiệu quả chương trình dạy học theo nhu cầu của học sinh và theo xu thế hiện nay. Thực hiện tốt việc lập ma trận đề và soạn đề Tin học theo ma trận. Các trường đang từng bước hoàn thiện phòng vi tính để đáp ứng chương trình dạy học Tin học theo chuẩn Quốc tế, tạo nền tảng để học sinh tham gia thi chứng chỉ Tin học IC3 Spark.

- Tất cả các đơn vị đều có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học - Công nghệ theo CTGDPT 2018 từ năm học 2022-2023. Đa số giáo viên nhận thức đúng và đủ vai trò của việc sử dụng thiết bị dạy học vào đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên mạnh dạn hơn, không ngại khó, tự thiết kế và áp dụng vào bài giảng, qua đó rèn luyện được nhiều kỹ năng và phối hợp tốt các phương pháp dạy học của mình. Việc thực hiện dạy học tin học, đảm bảo việc thực hiện chương trình theo quy định.

Khó khăn: Còn 01 trường tiểu học chưa có phòng máy vi tính, học sinh phải di chuyển đến một trường lân cận để mượn máy học.

Giải pháp: Chỉ đạo các trường tiểu học chủ động xây dựng kế hoạch trang bị các điều kiện về phòng máy tính, nâng cấp cấu hình máy tính để đáp ứng cho việc giảng dạy môn Tin học lớp 3, 4 năm học 2023 – 2024 và thực hiện Đề án dạy học tin học theo chuẩn quốc tế của thành phố.

e) Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương

100% các trường xây dựng kế hoạch và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục:

- Thực hiện xây dựng chương trình trên cơ sở khung chương trình giảng dạy nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2, lớp 3 được ban hành theo công văn số 3392/SGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2022 – 2023.

- Nội dung giáo dục của địa phương được các trường thực hiện theo hướng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. khi thực hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức dạy học Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3 và các nội dung giáo dục văn hoá – lịch sử địa phương Quận 12 một cách hiệu quả. Các nội dung được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Nội dung giáo dục của địa phương được các trường thực hiện theo hướng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. khi thực hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

f) Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

- 100% các đơn vị thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quan tâm giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh, thân thiện biết tôn trọng giúp đỡ bạn bè, biết kính trọng ông bà, thầy cô và người lớn tuổi.

- Tổ chức tốt các đợt giáo dục truyền thống, lịch sử cho đội viên, học sinh với những hình thức tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, hoạt động hái hoa dân chủ, phát động hoạt động sưu tầm những hình ảnh lịch sử có liên quan đến các ngày kỷ niệm, các bài hát truyền thống ca ngợi Đảng, Bác Hồ, những anh hùng dân tộc, thầy cô, bạn bè, quê hương đất nước gắn liền với những sự kiện lớn của đất nước. Thực hiện mô hình Chuyên mục “Mỗi tuần một lời dạy của Bác” trên trang thông tin điện tử của Quận đoàn nhằm đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thanh thiếu nhi, và xem đây là nhiệm vụ học tập quan trọng và xuyên suốt.

- 100% các trường tiểu học có triển khai thực hiện dạy học gắn kết giữa kiến thức được học với vận dụng vào thực tế cuộc sống; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh đặc biệt là phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; chú trọng giáo dục kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông; phòng chống HIV/AIDS; giáo dục quốc phòng và an ninh;... Thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- Năm học 2022 - 2023, có 07/23 thư viện được công nhận thư viện xuất sắc, 10/22 thư viện được công nhận thư viện tiên tiến và 05/22 thư viện được công nhận thư viện đạt chuẩn.

g) Triển khai giáo dục STEM

- Có 09/27 đơn vị tổ chức hoạt động giáo dục STEM sau các giờ học chương trình chính khoá theo Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08/7/2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp tiểu học.

- Nội dung giáo dục học sinh được thực hành trải nghiệm, vận dụng các kiến thức khoa học vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

h) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Có 02 giáo viên trường Chuyên biệt Ánh Dương được công nhận danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố với Chủ đề: Giáo dục khuyết tật năm học 2022 – 2023.

5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

**** Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3***

- Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện việc đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất...Thực hiện tốt việc đánh giá thường xuyên học sinh dưới nhiều hình thức khác nhau. Tăng cường việc ghi lời nhận xét chi tiết giúp học sinh học tập tự tin, biết được các mặt còn yếu kém để sửa chữa và phát huy những ưu điểm, sáng tạo của các em.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện ra đề kiểm tra định kì theo các văn bản hướng dẫn. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định trước khi làm đề kiểm tra. Trong đó, nội dung ma trận vừa đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định, vừa có nội dung phát triển năng lực học tập của

học sinh ở các câu vận dụng và vận dụng phản hồi. Ma trận đề đảm bảo tốt việc phân hóa đối tượng học sinh.

- Chỉ đạo các trường chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

** Đối với lớp 4 và lớp 5*

- Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện ra đề kiểm tra định kì nghiêm túc, thiết kế theo 4 mức: Nhận biết, Hiểu, Vận dụng và Vận dụng phản hồi. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định trước khi làm đề kiểm tra. Trong đó, nội dung ma trận vừa đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định, vừa có nội dung phát triển năng lực học tập của học sinh ở các câu vận dụng và vận dụng phản hồi. Ma trận đề đảm bảo tốt việc phân hóa đối tượng học sinh.

- Tăng cường tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018;

- Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 Chương trình GDPT 2006 theo quy định và theo Hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch giáo dục Không đánh giá định kỳ vào các nội dung giáo dục bổ sung; tổ chức các chuyên đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất đối với lớp 5. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

6. Công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 4

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức kiểm tra một số trường về thực hiện các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo việc lựa chọn sách giáo khoa. Qua kiểm tra ghi nhận các đơn vị thực hiện đầy đủ việc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

của Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện đúng đúng quy trình, quy định, nguyên tắc thực hiện. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

- Phòng Giáo dục tiếp tục chỉ đạo các trường thực hiện đúng quy trình đề xuất, hồ sơ thực hiện lưu trữ theo Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và hướng dẫn của phòng GD&ĐT Quận 12. Tiếp tục tổ chức kiểm tra và rà soát quy trình thực hiện, danh mục hồ sơ lưu trữ tại các trường.

- Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

* Các trường thực hiện tốt: TH Nguyễn Du, TH Nguyễn An Khương, TH Hà Huy Giáp, TH Võ Thị Thừa, TH Quới Xuân.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 8404/QĐ-UBND-GDĐT ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân Quận 12 Quyết định về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 12 giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến)

- Thực hiện tuyển sinh lớp 1 bằng hình thức trực tuyến.

8. Công tác truyền thông

Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác truyền thông bằng nhiều hình thức như vận động cán bộ, giáo viên viết các chuyên đề truyền thông về giáo dục tiểu học đăng tải trên các website của trường. Các bài viết tập trung vào các nội dung như: Quán triệt các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành năm học 2022 - 2023; nâng cao

hiểu biết về Chương trình giáo dục phổ thông 2018; dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; huy động sự tham gia của cộng đồng góp phần thực hiện xã hội hóa giáo dục; xây dựng trường chuẩn Quốc gia và trường tiên tiến, hội nhập quốc tế; các hoạt động thiện nguyện; phòng chống thiên tai biến đổi khí hậu tác động đến trường tiểu học; phòng chống xâm hại trẻ em; duy trì và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thông qua các hoạt động ngoại khóa; hoạt động tư vấn tâm lý học đường trong trường tiểu học; truyền thông về các giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh;...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- Tất cả các trường tiểu học thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học. Bảo đảm thực hiện xuyên suốt, đúng theo tinh thần của các văn bản chỉ đạo chuyên môn từ Bộ - Sở - Phòng đến nhà trường.

- 100% Hiệu trưởng các trường tiểu học xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ; phát huy tốt quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chủ động tổ chức buổi Chuyên đề: Dạy học, kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Việt và môn Toán đối với học sinh lớp 1, 2, 3 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực ngày 11/4/2023 đáp ứng nhu cầu cho đội ngũ.

- Kết quả nổi bật năm học 2022 – 2023:

* Đối với Học sinh:

Có 1026 học sinh tiểu học đạt giải cao trong các kì thi cấp quốc tế, cấp quốc gia và cấp thành phố, trong đó:

+ Cấp quốc tế: 01 giải

Học sinh Phạm Hoàng Khánh Hằng, Lớp 5/2 Trường Trường tiểu học Võ Thị Thừa, Đạt giải Bạc cuộc thi “Giải vô địch Toán học Quốc tế” năm 2022 do Hội Toán học Châu Âu tổ chức tại Ấn Độ trên Internet.

Cấp quốc gia: 45 giải

- Cuộc thi Violympic (giải Toán bằng tiếng Việt, giải Toán bằng tiếng Anh): Đạt 40 giải (01 giải Vàng, 14 giải Bạc, 25 giải Đồng).

- Cuộc thi Ý tưởng trẻ thơ: Đạt 01 giải Nhì.

- Cuộc thi Trạng nguyên toàn tài: Đạt 04 giải (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba).

+ Cấp thành phố 980 giải

- Cuộc thi Violympic và VioEdu (giải Toán bằng tiếng Việt, giải Toán bằng tiếng Anh trên mạng internet: Đạt 971 giải (171 giải Vàng, 303 giải Bạc, 497 giải Đồng).

- Cuộc thi Nét vẽ xanh: Đạt 04 giải (01 giải Nhì, 02 giải Ba, 01 giải Khuyến khích).

- Cuộc thi vẽ tranh Trái đất nhìn từ vũ trụ: Đạt 05 giải (02 giải Nhì, 03 giải Ba).

- Cuộc thi Đấu trường VioEdu cấp thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Công ty Cổ phần FPT tổ chức có 01 trường TH đạt giải thưởng “Trường học Vioedu xuất sắc” (TH Nguyễn Thị Định).

- Có 02 đơn vị đạt giải ba (TH Kim Đồng) và giải khuyến khích (TH Nguyễn Thị Định) Hội thi tiếng Anh cấp Thành phố chủ đề "Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch sử Việt Nam" (Vietnamese HistoryMusical Theater Contest).

- Tổ chức thành công Hội thi tiếng Anh cấp Quận chủ đề "Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch sử Việt Nam" (Vietnamese HistoryMusical Theater Contest) cấp tiểu học kết quả:

+ Tập thể: TH Lý Tự Trọng đạt giải Xuất sắc; TH Nguyễn Trãi đạt giải Nhất; TH Nguyễn Thị Định, TH Nguyễn Khuyến đạt giải Nhì; TH Nguyễn Thái Bình, TH Võ Thị Sáu, TH Nguyễn Thị Minh Khai, TH Trần Quang Cơ đạt giải Ba; TH Nguyễn Du, TH Võ Văn Tần, TH Quang Trung, TH Kim Đồng, TH Thuận Kiều đạt giải Khuyến khích.

+ Cá nhân: TH Lý Tự Trọng đạt giải Xuất sắc; TH Nguyễn Khuyến đạt giải Nhất; TH Võ Thị Sáu đạt giải Nhì; TH Nguyễn Thị Định đạt giải Ba; TH Nguyễn Trãi, TH Nguyễn Thái Bình đạt giải Khuyến khích.

- Tổ chức thành công Hội thi: “Viết đúng – Viết đẹp” cấp tiểu học - cấp quận, kết quả có 444 học sinh và 86 tập thể được công nhận, trong đó biểu dương 13 tập thể (TH Võ Thị Sáu đạt giải Nhất; TH Thuận Kiều, TH Trương Định đạt giải Nhì; TH Trần Quang Cơ, TH Nguyễn Thị Định, TH Lê Văn Thọ đạt giải Ba; TH Lý Tự Trọng, TH Võ Văn Tần, TH Trần Văn Ôn, TH Nguyễn Khuyến, TH Nguyễn Du, TH Nguyễn Thị Minh Khai, TH Hà Huy Giáp đạt giải Khuyến khích) và 90 cá nhân đạt thành tích tốt trong hội thi.

*** Đối với giáo viên**

+ Có 02 giáo viên trường Chuyên biệt Ánh Dương được công nhận danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố với Chủ đề: Giáo dục khuyết tật năm học 2022 – 2023.

- Tổ chức thành công Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận, kết quả có 178 giáo viên được công nhận, trong đó biểu dương 10 tập thể (TH Nguyễn Thị Định đạt giải Nhất; TH Võ Thị Sáu, TH Nguyễn Du đạt giải Nhì; TH Trần Quang

Cơ, TH Nguyễn Khuyến, TH Trương Định đạt giải Ba; TH Lý Tự Trọng, TH Võ Thị Thừa, TH Quang Trung, TH Thuận Kiều đạt giải Khuyến khích) và 50 cá nhân đạt thành tích tốt trong hội thi.

2. Một số hạn chế, khó khăn

Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp luôn được quan tâm đầu tư xây dựng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn quận, do các dự án xây dựng trường học gặp khó khăn, dân số tăng nhanh cơ học. Sĩ số bình quân học sinh lớp quá cao (tiểu học 45,1 HS/lớp) và số học sinh học 2 buổi/ngày thấp, ảnh hưởng việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Nguyên nhân và giải pháp

- Tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân quận đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường lớp và tham mưu các giải pháp thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, phát triển hệ thống trường học ngoài công lập trong thời gian sắp tới.

- Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các trường học để các cơ sở giáo dục chủ động, thích ứng linh hoạt trong điều kiện bình thường mới.

IV. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI NĂM HỌC 2023 – 2024

1. Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp, dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2023 – 2024

a) Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp

- Căn cứ Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023 – 2024;

- Thực hiện theo Công văn 2073/SGDDĐT-KTKĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc Quy định khung thời gian cho kế hoạch đăng ký tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2023-2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu theo hình thức trực tuyến, đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đi học kể cả tạm trú đều được đến trường. Phấn đấu 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 và khuyến khích học sinh các lớp còn lại được học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và 100% việc đăng ký và nhập học bằng hình thức trực tuyến (theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo), trong đó cha mẹ học sinh và học sinh thực hiện hai giai đoạn: kiểm tra thông tin tuyển sinh và xác nhận nhập học trên hệ thống dữ liệu tuyển sinh đầu cấp của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: <https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn>.

b) Dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2023 – 2024

Số trường	Khối	Số lớp	Số học sinh	Học 2 buổi/ngày	
				Số lớp	Số học sinh

27	Một	229	10175	56	2088
	Hai	210	9568	52	2309
	Ba	196	9270	56	2451
	Bốn	195	8777	73	3158
	Năm	197	9057	64	2787

c) Thuận lợi

- Phòng Giáo dục và Đào tạo được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 12 và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngành giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng, nhiệt tình, đoàn kết có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn quan tâm đến chất lượng học sinh, đầu tư sâu cho công tác chuyên môn và không ngừng nâng cao trình độ, năng lực công tác.

- Chất lượng giáo dục toàn diện, hiệu quả giáo dục tiếp tục có những chuyển biến rõ nét ở bậc học.

c) Khó khăn

- Mặc dù công tác xây dựng trường lớp được đẩy mạnh trong những năm qua nhưng vẫn chưa đáp ứng tốc độ tăng dân số cơ học trên địa bàn huyện, dẫn đến một số trường tiểu học chưa đạt sĩ số theo quy định, chưa tổ chức 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.

- Thiếu đội ngũ giáo viên các bộ môn như tin học, tiếng Anh, âm nhạc, mỹ thuật để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (tuyển dụng bổ sung, bố trí, sắp xếp,...)

- Tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân quận tuyển dụng giáo viên năm 2023, trong đó ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu;

- Thực hiện sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 năm học 2023 - 2024. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về

giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

- Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

- Tiếp tục đảm bảo 100% giáo viên được tập huấn Sách Giáo khoa lớp 4 CT GDPT mới, đạt trình độ đào tạo đáp ứng giảng dạy Chương trình GDPT 2018. Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 1,2 đến 1,5 giáo viên/lớp.

*** Dự báo số lượng giáo viên cần tuyển cho năm học 2023 – 2024**

Số lượng GV nhiều môn	Số lượng GV Tin học	Số lượng GV Tiếng Anh	Số lượng GV Âm nhạc	Số lượng GV Mỹ thuật	Số lượng GV GDTC	Khác (cụ thể)
38	15	8	3	5	7	5

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

3. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chương trình, sách giáo khoa đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Thực trạng

- 100% các trường có sự chuẩn bị về cơ sở vật chất để thực hiện chương trình, sách giáo khoa đối với lớp 1, 2, 3 như: đảm bảo số phòng học 01 phòng/lớp, đăng ký các bộ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo, trang bị bổ sung thêm một số trang thiết bị dạy học hiện đại như máy tính, máy chiếu, tivi,...

- Các trường tiểu học đã tiến hành rà soát mua sắm thiết bị dạy học lớp 1, 2, 3 và lựa chọn những thiết bị phù hợp để tiếp tục sử dụng đối với lớp 4 cho năm học tiếp theo. Xây dựng kế hoạch kinh phí mua thiết bị dạy học theo quy định tại của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, 2, 3, đảm bảo 01 bộ thiết bị tối thiểu/1 lớp học theo quy định, tiếp tục sử dụng bộ thiết bị hiện có.

b) Thuận lợi

Trang bị đầy đủ trang thiết bị tối thiểu lớp 1, 2, 3 và đang rà soát bổ sung thiết bị tối thiểu lớp 4 với (từ nguồn Quỹ Phát triển hoạt động sư nghiệp và nguồn Ngân sách).

c) Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp

- Tiếp tục mua sắm bổ sung thiết bị dạy học theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư 37/2018/BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2018. Trước hết, tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có, thực hiện bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện được chương trình phổ thông mới ở lớp 4 theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, mua sắm, trang bị các thiết bị dạy học theo đúng văn bản chỉ đạo. Chỉ đạo trường thực hiện trang bị sách giáo khoa 1 bộ/giáo viên và thực hiện lưu trữ tại thư viện nhà trường từ 05 đến 10 bản đối với mỗi bản sách được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Đảm bảo học sinh có đầy đủ sách giáo khoa để học tập theo quy định.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường tham mưu đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng mới trường lớp để đáp ứng chương trình GDPT 2018 và đạt chỉ tiêu phấn đấu 300 phòng học/10.000 dân của Ủy ban nhân dân Quận 12.

- Thực hiện tốt các khóa đào tạo bồi dưỡng giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023 – 2024.

- Tổ chức tập huấn, triển khai lại đến từng giáo viên; chú trọng việc bồi dưỡng, hướng dẫn thực hành các kỹ năng; phối hợp của đội ngũ giáo viên cốt cán của các trường; chú trọng đổi mới mục tiêu, nội dung và hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hoạt động nghiên cứu bài học.

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn trong quá trình thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Không

Trên đây là Báo cáo Tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2022 - 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 năm học 2022 - 2023. Đề nghị Hiệu trưởng các trường tiểu học rút kinh nghiệm nhằm tiếp tục thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục Tiểu học – Sở GD&ĐT;
- Ban LD, Tổ PT;
- Các trường tiểu học, trường CBAD;
- Lưu :VT,TH.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Vĩnh Bảo Châu